

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 217/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2024/TLST - HNGĐ ngày 23/4/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1990

Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ 3, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1989

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 12, phường N, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Căn hộ 2410 Tòa N03-T1 Khu Đoàn Ngoại Giao, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 36 đăng ký ngày 11/3/2016 tại UBND phường N, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc H và anh Phạm Ngọc H.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Ngọc H có một con chung là cháu Phạm Ngọc M, sinh ngày 10/01/2017. Anh chị thỏa thuận giao cháu M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu) đồng kể từ tháng 5 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi;

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh H và chị H tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn, dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0021510 ngày 23/4/2024. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;

**Hoàng Văn Quang**

